

Số /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông Hà Nội
trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ ban hành quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31/10/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020;

Căn cứ Thông tư số 60/2025/TT-BNNMT ngày 14/10/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện công tác khuyến nông cấp tỉnh, cấp xã;

Căn cứ Quyết định số 60/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 26/2002/QĐ-UB ngày 27/02/2002 của UBND thành phố Hà Nội về việc thành lập Quỹ Khuyến nông Thành phố Hà Nội và ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ; Quyết định số 142/2007/QĐ-UBND ngày 10/12/2007 của UBND thành phố Hà Nội ban hành “Quy chế về quản lý và sử dụng Quỹ Khuyến nông thành phố Hà Nội”;

Căn cứ Quyết định số 6070/QĐ-UBND ngày 07/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc chuyển chức năng, nhiệm vụ và nhân sự làm công tác khuyến nông tại Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp và các Trạm Khuyến nông khu vực thuộc Trung tâm Khuyến nông thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường về Trung tâm dịch vụ tổng hợp thuộc UBND cấp xã;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc tổ chức lại Trung tâm Khuyến nông Hà Nội trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội tại Tờ trình số 1095 /TTr-SNNMT ngày 15/12/2025, Văn bản số 11319/SNNMT-TCCB ngày 23/12/2025 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 116/TTr-SNV ngày 09/01/2026 về việc tổ chức lại Trung tâm Khuyến nông Hà Nội trên cơ sở kết thúc hoạt động các Trạm Khuyến nông khu vực, tiếp nhận bộ phận Văn phòng

thuộc Trung tâm dịch vụ nông nghiệp Hà Nội và sáp nhập Trung tâm Phân tích và Chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp Hà Nội vào Trung tâm Khuyến nông Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Khuyến nông Hà Nội (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ quản lý nhà nước thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội, có chức năng tổ chức thực hiện các hoạt động: Khuyến nông và hướng dẫn, điều phối, đôn đốc, kiểm tra, hỗ trợ cấp xã thực hiện công tác khuyến nông theo quy định của pháp luật; quản lý, sử dụng, phát triển Quỹ khuyến nông; thông tin tuyên truyền, xúc tiến nông nghiệp; nghiên cứu, phân tích và chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp (bao gồm sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản), vật tư nông nghiệp, mẫu môi trường nông nghiệp.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Đề xuất xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách, định mức kinh tế kỹ thuật về khuyến nông; xúc tiến nông nghiệp; hoạt động phân tích và chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp.

2. Xây dựng chương trình, đề án, dự án, kế hoạch, nhiệm vụ khuyến nông; xúc tiến nông nghiệp; phân tích và chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

3. Hướng dẫn, điều phối, đôn đốc, hỗ trợ công tác khuyến nông xã, cộng tác viên khuyến nông, khuyến nông cộng đồng.

4. Xây dựng chương trình, tài liệu và tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, thông tin tuyên truyền, diễn đàn, tọa đàm, hội nghị, hội thảo, hội thi, hội chợ, triển lãm, tham quan học tập nâng cao năng lực cho đội ngũ khuyến nông cấp xã, cộng tác viên khuyến nông, khuyến nông cộng đồng, nông dân, người sản xuất.

5. Xây dựng mô hình trình diễn áp dụng tiên bộ kỹ thuật, công nghệ trong sản xuất nông nghiệp phù hợp với từng địa phương và định hướng phát triển của ngành; chuyển giao tiên bộ kỹ thuật, công nghệ từ các mô hình, điển hình sản xuất ra diện rộng; hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng, phát triển vùng nguyên liệu đạt chuẩn.

6. Tổ chức thực hiện và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước về khuyến nông; phân tích và chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp, vật tư nông nghiệp, môi trường nông nghiệp.

7. Tư vấn, dịch vụ, hợp tác quốc tế, hợp tác công tư trong hoạt động khuyến nông; phân tích và chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp theo quy định của pháp luật.

8. Phối hợp thực hiện công tác quản lý, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động khuyến nông trên địa bàn Thành phố.

9. Tham gia công tác nghiên cứu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, phòng chống và khắc phục hậu quả sau thiên tai, dịch bệnh và thực hiện các chương trình, đề án phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn Thành phố.

10. Quản lý, sử dụng, bảo toàn, phát triển quỹ Khuyến nông Thành phố theo quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố.

11. Thực hiện công tác nghiên cứu, phân tích, chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, vật tư nông nghiệp, mẫu môi trường nông nghiệp.

12. Thực hiện nghiên cứu, chuyển giao và đánh giá chứng nhận sự phù hợp về sản phẩm nông lâm, thủy sản, vật tư nông nghiệp.

13. Thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản, nhân sự và các nguồn lực khác được giao theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm:

a) Lãnh đạo Trung tâm gồm Giám đốc và không quá 02 (hai) Phó Giám đốc.

b) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

c) Phó Giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc, chỉ đạo một hoặc một số mặt công tác theo sự phân công của Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành các hoạt động của Trung tâm.

d) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm và các viên chức quản lý khác thực hiện theo quy định của pháp luật và theo tiêu chuẩn chức danh, quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Tổ chức - Hành chính;

b) Phòng Kế hoạch - Tài vụ;

c) Phòng Thông tin tuyên truyền và xúc tiến nông nghiệp;

d) Phòng Khuyến nông Trồng trọt;

đ) Phòng Khuyến nông Chăn nuôi - Thủy sản;

e) Phòng Quản lý Quỹ Khuyến nông Thành phố;

- f) Phòng Đào tạo và Chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật;
- g) Phòng Phân tích, kiểm định và Chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp.

Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ có Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng, số lượng cấp phó thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 4. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc của Trung tâm được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế sự nghiệp của Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội được Ủy ban nhân dân Thành phố giao hằng năm.

Điều 5. Cơ chế tài chính

Trung tâm thực hiện cơ chế tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ký và thay thế Quyết định số 1595/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội.

2. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Hà Nội; UBND các xã, phường; các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Kho bạc Nhà nước khu vực I;
- VPUBNDTP: CVP, các PCVP; NC, NNMT;
- Lưu: VT, SNV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Đức Tuấn